TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2024/HS-ST
Ngày 17-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Văn Hương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đức Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

PHT, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1981 tại Thái Bình; nơi cư trú: Số 40 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; có vợ là F, sinh năm 1985, có 03 con; tiền án: Bản án số 89/2021/HSST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 21/8/2024, chuyển tạm giam ngày 26/8/2024; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị NLQ, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 40 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người chứng kiến: Ông NCK, sinh năm 1965; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/8/2024, tại khu vực trước số 224 đường G, phường H, quận I, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an quận Hồng Bàng phát hiện PHT điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16N6 – 2876 có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra PHT cất giấu trong túi quần bên phải phía trước một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "craven" bên trong hai túi nilon mép dán màu đỏ bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). Tổ công tác đã đưa PHT cùng toàn bộ tang vật về Công an phường Trại Chuối lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ của PHT: 02 túi nilon mép dán màu đỏ bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "craven"; 01 xe mô tô biển kiểm soát 16N6 – 2876 đã qua sử dụng; số tiền 540.000 (*Năm trăm bốn mươi nghìn)* đồng. Xét nghiệm nước tiểu của PHT cho kết quả dương tính với MET.

Tại bản Kết luận giám định số 999/KL-KTHS ngày 24/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,68 gam, loại Methamphetamine"*.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của PHT tại số 40 A, B, C, Hải Phòng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, PHT khai nhận: Do nghiện ma túy "đá" nên khoảng hơn 10 giờ ngày 21/08/2024 PHT một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16N6 - 2876 đến khu vực đường tàu J gặp và mua 800.000 đồng ma túy "đá" của một người nữ giới không quen biết, người nữ giới này nhận tiền và đưa lại cho PHT 02 túi nilon bên trong có chứa ma túy, PHT nhận và cất 02 túi ma túy "đá" vào vỏ bao thuốc lá "craven" có sẵn. Sau đó, PHT giấu vỏ bao thuốc lá chứa ma tuý vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi lang thang tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi PHT đi tới khu vực trước số 224 đường G, phường K, quận I, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, bản Kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 999MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "craven"; số tiền 540.000 (Năm trăm bốn mươi nghìn) đồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 16N6 – 2876, chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Bản cáo trạng số 153/CT-VKSHB ngày 26/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo PHT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, bản Kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo PHT với mức án từ 27 đến 33 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 999MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "craven". Trả lại cho bị cáo 540.000 (Năm trăm bốn mươi nghìn) đồng là tiền của cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án. Trả lại cho chị NLQ 01 xe mô tô biển kiểm soát 16N6 – 2876.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người chứng kiến:

[3] Người chứng kiến ông NCK đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của người chứng kiến. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến.

- Về tội danh:

[4] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người chứng kiến; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/08/2024, tại khu vực trước số 224 đường đường G, phường H, quận I, thành phố Hải Phòng, PHT có hành vi cất giấu trái phép 1,68 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 21/8/2024), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Do Bản án số 89/2021/HSST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa xóa án tích), nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; có bố được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, Bằng khen của Ban chấp

hành Trung ương Đoàn thanh niên Lao động Hồ Chí Minh quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy tại Bản án số 89/2021/HSST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa xóa án tích), cần đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu, coi thường pháp luật, không từ bỏ con đường phạm tội, nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải tiếp tục chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ và xét hỏi tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, không nghề nghiệp ổn định, là đối tương nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 999MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "craven".

- Trả lại cho bị cáo 540.000 (Năm trăm bốn mươi nghìn) đồng là tiền của cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16N6 – 2876 quá trình điều tra và kết quả xét hỏi tại phiên tòa xác định là tài sản riêng của chị NLQ là chị gái bị cáo, nên cần trả lại cho chị NLQ.

- Về án phí:

[11] Bị cáo PHT phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Bị cáo PHT được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

[13] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho PHT, trong quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo PHT phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: PHT 27 (hai mươi bẩy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 8 năm 2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 999MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "craven";

- Trả lại cho chị NLQ 01 xe mô tô biển kiểm soát 16N6 – 2876. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

- Trả lại cho bị cáo 540.000 (Năm trăm bốn mươi nghìn) đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án. (Theo Biên lai thu tiền số 0010022 ngày 28/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo PHT phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo PHT được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị NLQ được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười